



**Building a better
working world**

Ernst & Young Vietnam Limited
28th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 8 3824 5252
Fax: +84 8 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 61069868/18075508

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Ngân hàng Bank of China - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Ngân hàng Bank of China - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh ("Chi nhánh") được lập ngày 24 tháng 3 năm 2016 và được trình bày từ trang 5 đến trang 46 bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Điều hành Chi nhánh

Ban Điều hành Chi nhánh chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Chi nhánh theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam, tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành Chi nhánh xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Chi nhánh có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Chi nhánh liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Chi nhánh. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành Chi nhánh cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



**Building a better
working world**

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Chi nhánh tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam, tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Các số liệu trình bày bằng đồng Việt Nam trong báo cáo tài chính kèm theo được quy đổi dựa trên cơ sở được trình bày trong *Thuyết minh số 2.3* chỉ cho mục đích sử dụng nội bộ của Chi nhánh và nộp cho các cơ quan chức năng theo các quy định hiện hành.



Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Xuân Đại
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0452-2013-004-1

Võ Ngọc Minh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2105-2013-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 24 tháng 3 năm 2016

Ngân hàng Bank of China - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

B02/TCTD

		31/12/2015		31/12/2014	
	Thuyết minh	Đô la Mỹ	Triệu đồng quy đổi	Đô la Mỹ	Triệu đồng quy đổi
TÀI SẢN					
Tiền mặt	5	222.224	4.864	228.573	4.856
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	6	3.475.391	76.076	3.005.136	63.847
Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác	7	303.228.619	6.637.674	343.743.401	7.303.172
Cho vay khách hàng		84.426.081	1.848.087	70.716.344	1.502.439
Cho vay khách hàng	8	85.452.142	1.870.547	71.430.651	1.517.615
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	9	(1.026.061)	(22.460)	(714.307)	(15.176)
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	10	1.826.380	39.979	1.880.912	39.962
Tài sản cố định		115.796	2.535	190.025	4.038
Tài sản cố định hữu hình	11.1	101.370	2.219	145.922	3.101
Nguyên giá tài sản cố định		447.720	9.801	446.094	9.478
Hao mòn tài sản cố định		(346.350)	(7.582)	(300.172)	(6.377)
Tài sản cố định vô hình	11.2	14.426	316	44.103	937
Nguyên giá tài sản cố định		24.067	527	108.279	2.300
Hao mòn tài sản cố định		(9.641)	(211)	(64.176)	(1.363)
Tài sản Có khác		643.341	14.083	774.331	16.451
Các khoản phải thu	12.1	71.615	1.568	69.556	1.477
Các khoản lãi và phí phải thu	12.2	438.204	9.592	547.581	11.634
Tài sản Có khác	12.3	133.522	2.923	157.194	3.340
TỔNG TÀI SẢN		393.937.832	8.623.298	420.538.722	8.934.765
NỢ PHẢI TRẢ					
Tiền gửi của các TCTD khác	13	63.820.392	1.397.029	187.176.856	3.976.759
Tiền gửi của khách hàng	14	230.700.000	5.050.021	139.229.147	2.958.063
Các khoản nợ khác		3.106.077	67.992	1.724.368	36.639
Các khoản lãi và phí phải trả	15.1	75.450	1.652	157.903	3.356
Các khoản phải trả và công nợ khác	15.2	3.030.627	66.340	1.566.465	33.283
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		297.626.469	6.515.042	328.130.371	6.971.461
VỐN CHỦ SỞ HỮU					
Vốn góp		80.000.000	1.751.200	80.000.000	1.699.680
Các quỹ dự trữ		4.066.953	89.026	3.481.501	73.968
Lợi nhuận chưa phân phối		12.244.410	268.030	8.926.850	189.656
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	17	96.311.363	2.108.256	92.408.351	1.963.304
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		393.937.832	8.623.298	420.538.722	8.934.765

Ngân hàng Bank of China - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

B02/TCTD

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Thuyết minh	31/12/2015		31/12/2014	
	Đô la Mỹ	Triệu đồng quy đổi	Đô la Mỹ	Triệu đồng quy đổi
Các cam kết tài trợ thương mại	171.403.531	3.752.024	147.624.840	3.136.438
Bảo lãnh	133.453.832	2.921.305	135.611.387	2.881.200
Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	37.949.699	830.719	12.013.453	255.238
Cam kết cho vay không hủy ngang	7.937.860	173.760	2.055.090	43.662
25	179.341.391	3.925.784	149.679.930	3.180.100

Người lập:



Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhi
Kế toán tổng hợp

Người kiểm soát:



Bà Li Jing
Trưởng phòng Kế toán -
Thanh toán

Người phê duyệt:



Ông Wang Hao
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 24 tháng 3 năm 2016

Ngân hàng Bank of China - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

B03/TCTD

	Thuyết minh	Năm 2015		Năm 2014	
		Đô la Mỹ	Triệu đồng quy đổi	Đô la Mỹ	Triệu đồng quy đổi
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	18	9.534.910	208.719	7.627.904	162.063
Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự	19	(1.122.797)	(24.578)	(1.401.448)	(29.776)
Thu nhập lãi thuần		8.412.113	184.141	6.226.456	132.287
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		490.808	10.744	556.094	11.815
Chi phí hoạt động dịch vụ		(180.766)	(3.956)	(212.371)	(4.513)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	20	310.042	6.788	343.723	7.302
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	21	1.776.650	38.891	744.874	15.825
Thu nhập từ hoạt động khác		-	-	2.970	63
Chi phí hoạt động khác		(8.421)	(184)	-	-
(Lỗ)/lãi thuần từ hoạt động khác		(8.421)	(184)	2.970	63
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG		10.490.384	229.636	7.318.023	155.477
Chi phí nhân viên		(3.653.529)	(79.975)	(3.403.481)	(72.311)
Chi phí khấu hao		(67.434)	(1.476)	(83.776)	(1.779)
Chi phí hoạt động khác		(1.453.646)	(31.823)	(1.201.697)	(25.533)
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	22	(5.174.609)	(113.274)	(4.688.954)	(99.623)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		5.315.775	116.362	2.629.069	55.854
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	9	(311.754)	(6.824)	(45.519)	(967)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		5.004.021	109.538	2.583.550	54.887
Chi phí thuế TNDN	16.1	(1.101.009)	(24.101)	(568.708)	(12.083)
LỢI NHUẬN THUẦN TRONG NĂM		3.903.012	85.437	2.014.842	42.804

Người lập:



Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhi
Kế toán tổng hợp

Người kiểm soát:



Bà Li Jing
Trưởng phòng Kế toán -
Thanh toán

Người phê duyệt:



Ông Wang Hao
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 24 tháng 3 năm 2016